ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 38 /2018/QĐ-UBND	*Cao Bằng, ngày 06 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý hoạt động khai thác cát, sỏi và bảo vệ tài nguyên cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Người ký: Sở Tư pháp
Email: tuphap@caobang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Cao Bằng
Thời gian ký:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý hoạt động khai thác cát, sỏi và bảo vệ tài nguyên cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 16 tháng 12 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục KSVBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Hoàng Xuân Ánh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Phối hợp trong công tác quản lý hoạt động khai thác cát, sỏi và bảo vệ tài nguyên cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 38 /2018/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, phương thức, nhiệm vụ, trách nhiệm chủ trì và phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý nhà nước về hoạt động khai thác cát, sỏi và bảo vệ tài nguyên cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (gọi chung là UBND cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (gọi chung là UBND cấp xã), các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mục đích phối hợp

1. Thiết lập cơ chế phối hợp đồng bộ, hiệu quả giữa các cấp, các sở, ban, ngành từ cấp tỉnh đến cấp xã trong quá trình tham gia phối hợp.

2. Tăng cường hỗ trợ chuyên môn và cung cấp, trao đổi thông tin nhằm thực hiện quản lý nhà nước về khai thác cát, sỏi và bảo vệ tài nguyên cát, sỏi hiệu quả, toàn diện, gắn liền với trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo định hướng phát triển bền vững việc khai thác cát, sỏi và bảo vệ tài nguyên cát, sỏi; mọi hành vi vi phạm pháp luật về hoạt động khai thác cát, sỏi đều được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh, đúng quy định pháp luật.

2. Cung cấp thông tin, thực hiện báo cáo, cho ý kiến theo chuyên môn, địa bàn quản lý và chịu trách nhiệm theo chức năng quản lý của cơ quan phối hợp, nội dung thông tin phải bảo đảm chính xác, đầy đủ và kịp thời.

3. Việc phối hợp đảm bảo việc thực hiện đồng bộ, hiệu quả, không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ của các ngành, đơn vị theo quy định của pháp luật. Nghiêm cấm hành vi lợi dụng việc sử dụng thông tin, tài liệu, dữ liệu do cơ quan phối hợp cung cấp để vụ lợi hoặc phục vụ các mục đích bất hợp pháp khác.

4. UBND cấp xã, UBND cấp huyện có trách nhiệm quản lý hoạt động khai thác cát, sỏi và bảo vệ tài nguyên cát, sỏi trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật về khoáng sản. Trường hợp hoạt động khai thác cát, sỏi trái phép xảy ra ở khu vực giáp ranh giữa 02 xã, phường, thị trấn thì UBND 02 xã, phường, thị trấn cùng phối hợp giải quyết, nếu không giải quyết được thì kịp thời báo cáo UBND cấp huyện để chỉ đạo giải quyết; trường hợp khu vực xảy ra là giáp ranh giữa huyện, thành phố thì UBND 02 huyện, thành phố phối hợp giải quyết; trường hợp khu vực xảy ra là giáp ranh giữa 02 tỉnh thì UBND cấp huyện chủ động giải quyết theo địa bàn nếu không giải quyết được thì kịp thời báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo, phối hợp với tỉnh giáp ranh để giải quyết.

Điều 4. Phương thức phối hợp

1. Cơ quan chủ trì trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình có thể phát hành văn bản hoặc thông tin trực tiếp (trong trường hợp cần thiết) đến Thủ trưởng cơ quan phối hợp để yêu cầu, đề nghị thực hiện nhiệm vụ có liên quan cần phối hợp.

2. Tùy theo tính chất, nội dung của công tác quản lý nhà nước có thể áp dụng một trong các phương thức phối hợp: Lấy ý kiến bằng văn bản; tổ chức cuộc họp; tổ chức đoàn khảo sát, điều tra, thanh tra, kiểm tra, đoàn công tác liên ngành.

3. Cơ quan phối hợp trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm:

a) Cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu, dữ liệu, ý kiến theo lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành liên quan đến công tác quản lý nhà nước về khai thác cát, sỏi và bảo vệ tài nguyên cát, sỏi và các vấn đề có liên quan cho cơ quan chủ trì. Việc cung cấp thông tin đảm bảo trong thời hạn không quá 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu, trường hợp nội dung phối hợp theo yêu cầu bằng văn bản khẩn, hỏa tốc, công điện,... hoặc có thời hạn giao tại văn bản của cơ quan cấp trên thì phải thực hiện phối hợp ngay trước thời hạn yêu cầu của văn bản đó;

b) Cử cán bộ tham gia phối hợp kịp thời khi có yêu cầu và chịu mọi trách nhiệm theo nhiệm vụ phối hợp; khi phối hợp theo hình thức tổ chức cuộc họp hoặc lập đoàn khảo sát, đoàn công tác, đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành thì cơ

quan phối hợp phải chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, ý kiến của cán bộ được cử tham gia;

c) Quá thời hạn được quy định tại Điểm a Khoản này mà cơ quan liên quan không thực hiện nhiệm vụ phối hợp, thì cơ quan chủ trì quyết định việc thực hiện nhiệm vụ được giao hoặc báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp để chỉ đạo thực hiện.

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn thực hiện các văn bản pháp luật về quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác và hoạt động khai thác, vận chuyển, tiêu thụ cát, sỏi.

2. Rà soát, điều chỉnh, trình phê duyệt và triển khai các quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường.

3. Tham mưu, xử lý các thủ tục, hồ sơ liên quan đến việc đề nghị hoạt động khai thác cát, sỏi của các tổ chức, cá nhân.

4. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về khoáng sản, các quy định pháp luật khác có liên quan và xử lý nghiêm các hoạt động khai thác, kinh doanh, vận chuyển cát, sỏi trái phép; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về hoạt động khai thác cát, sỏi; xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật.

5. Phối hợp xử lý, tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm trong quá trình thanh tra, kiểm tra hoạt động khai thác, vận chuyển, tiêu thụ cát, sỏi trái phép.

6. Trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động khai thác, vận chuyển, tập kết, kinh doanh cát, sỏi, gồm:

a) Thông tin về tình hình quản lý, cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản cát, sỏi và các khoáng sản sa khoáng khác (vàng, thiếc, wofram...); tình hình thực hiện đầu tư, xây dựng các dự án, công trình nạo vét, khơi thông sông, suối và các dự án, công trình thủy điện, thủy lợi, cầu, kè bờ sông có thu hồi cát, sỏi trong quá trình thi công trên địa bàn tỉnh;

b) Thông tin về kết quả thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, tổ chức cưỡng chế, khắc phục hậu quả vi phạm, đôn đốc giám sát xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác cát, sỏi trái phép trên địa bàn;

c) Thông tin về cá nhân, tổ chức thực hiện hoặc có dấu hiệu thực hiện hoạt động khai thác cát, sỏi và khoáng sản sa khoáng lòng sông, suối trái phép trên địa bàn; vị trí, khu vực, tính chất, quy mô diễn ra hoạt động khai thác cát, sỏi và khoáng sản sa khoáng lòng sông, suối trái phép trên địa bàn;

đ) Thông tin phản hồi về kết quả xử lý thông tin đã được trao đổi, cung cấp.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến công tác quản lý hoạt động khai thác cát, sỏi theo quy định của pháp luật.

Chương II
TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 6. Trách nhiệm cụ thể của các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương và các cá nhân, tổ chức liên quan trong quá trình phối hợp

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì xây dựng và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật về quản lý tài nguyên khoáng sản cát, sỏi trên địa bàn tỉnh;

b) Phối hợp cung cấp, trao đổi thông tin về những trường hợp được cấp phép khai thác khoáng sản cát, sỏi trên địa bàn tỉnh; thông tin về chuyển nhượng quyền khai thác, đóng cửa mỏ, thu hồi giấy phép khai thác khoáng sản, sản lượng khai thác cho các cơ quan khác khi cần; phối hợp với cơ quan đăng ký đầu tư thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động dự án đầu tư theo quy định.

c) Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật trong hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản cát, sỏi trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền; phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành trong công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động khoáng sản, xử lý, kiến nghị xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về khoáng sản và bảo vệ môi trường;

d) Đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra, rà soát các tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác khoáng sản cát, sỏi theo Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành; đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi giấy phép khai thác khoáng sản cát, sỏi của các đơn vị vi phạm, nhất là các hành vi vi phạm về hành lang bảo vệ nguồn nước, khai thác ngoài phạm vi mốc giới cấp phép, gây mất an ninh trật tự, không thực hiện các nghĩa vụ tài chính theo quy định;

e) Chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng, Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra, xử lý hoạt động khai thác khoáng sản cát, sỏi tại các vị trí tuyến sông giáp ranh giữa các huyện.

2. Sở Xây dựng

a) Chủ trì tham mưu rà soát, bổ sung, điều chỉnh Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh đảm bảo phù hợp, khuyến khích bổ sung,

mở rộng các mỏ cát, sỏi trên đồi nhằm hạn chế hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông.

b) Kiểm tra, thanh tra các hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng trên địa bàn theo quy định.

3. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng ngân sách địa phương tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét nguồn kinh phí thực hiện, hướng dẫn công tác quản lý tài chính, kiểm tra thực hiện thanh quyết toán kinh phí phục vụ công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác theo quy định hiện hành.

4. Cục Thuế tỉnh

Thực hiện việc quản lý thuế theo quy định của Luật quản lý thuế đối với các tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác khoáng sản cát, sỏi, các dự án, công trình nạo vét, khỏi thông sông, suối và các dự án, công trình thủy điện, thủy lợi, cầu, kè bờ sông có thu hồi cát, sỏi (tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường, tiền thuê đất đối với khai thác khoáng sản…);

5. Công an tỉnh

a) Tổ chức tuyên truyền, chủ động phòng, ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, vận chuyển, kinh doanh cát, sỏi trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức lực lượng để giải tỏa các điểm nóng gây mất an ninh trật tự do vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác khoáng sản cát, sỏi;

b) Chỉ đạo các đơn vị chức năng và công an các địa phương phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành trong công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản cát, sỏi; làm tốt công tác nắm tình hình, chủ động phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các đối tượng, băng nhóm hoạt động tranh giành, có dấu hiệu "Bảo kê", cưỡng đoạt tài sản trong khai thác, vận chuyển, tập kết, kinh doanh khoáng sản cát, sỏi.

6. Sở Công Thương

Thực hiện kiểm tra, quản lý nguồn gốc, xuất xứ cát, sỏi vận chuyển đi trên đường và tiêu thụ trên địa bàn tỉnh, xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư và Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh

Cung cấp, trao đổi thông tin về các dự án khai thác cát, sỏi được cấp, thu hồi Quyết định chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho các cơ quan khác khi cần.

8. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Cao Bằng phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các cấp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết cho các doanh nghiệp và nhân dân có ý thức bảo vệ, khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên khoáng sản cát, sỏi; biểu dương những đơn vị, cá nhân làm tốt, phát hiện và đấu tranh phê phán, lên án những hành vi vi phạm pháp luật về khoáng sản cát, sỏi.

9. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Chỉ đạo các cơ quan chức năng, UBND cấp xã tăng cường công tác quản lý hoạt động thăm dò, khai thác, vận chuyển, tiêu thụ khoáng sản cát, sỏi lòng sông trên địa bàn, đặc biệt ở các tuyến sông giáp ranh giữa các huyện và giữa các tỉnh. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, kiên quyết xử lý các trường hợp khai thác cát, sỏi trái phép, vi phạm quy định về an toàn lao động, gây ô nhiễm môi trường, sạt lở bờ sông làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và an toàn đê điều, thoát lũ, gây bức xúc trong nhân dân; xử lý triệt để các trường hợp kinh doanh bến bãi, vận chuyển, tập kết khoáng sản cát, sỏi lòng sông trái phép hoặc không có nguồn gốc hợp pháp;

b) Khi phát hiện hoạt động khoáng sản cát, sỏi trái phép phải tổ chức ngay lực lượng ngăn chặn, xử lý kiên quyết, kịp thời theo thẩm quyền. Đối với các trường hợp phức tạp, cần hỗ trợ phối hợp phải kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để có biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật. Kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân nếu để xảy ra tình trạng thăm dò, khai thác, vận chuyển và tiêu thụ khoáng sản cát, sỏi trái phép trên sông mà không có biện pháp giải quyết, xử lý, ngăn chặn kịp thời;

c) Phối hợp với Cục Thuế tỉnh rà soát việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của các tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác khoáng sản cát, sỏi trên địa bàn;

d) Nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung hoặc đưa ra khỏi quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản cát, sỏi trên địa bàn để có biện pháp bảo vệ quản lý khoáng sản cát, sỏi chưa khai thác;

đ) Chủ động phối hợp kiểm tra, xử lý hoạt động khai thác khoáng sản cát, sỏi tại các vị trí tuyến sông giáp ranh giữa các huyện;

e) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra hoạt động khai thác khoáng sản cát, sỏi lòng sông và sử dụng bãi ven sông chứa cát, sỏi trái phép trên địa bàn.

10. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Bảo vệ tài nguyên khoáng sản cát, sỏi chưa khai thác; xử lý hoạt động khai thác khoáng sản cát, sỏi trái phép theo quy định của pháp luật; yêu cầu các chủ phương tiện như máy xúc, máy đào, xuồng cào cam kết không khai thác khoáng sản cát, sỏi trái phép;

b) Tổ chức kiểm tra, xử lý hoạt động khai thác, tập kết khoáng sản cát, sỏi trái phép trên địa bàn. Đối với những địa bàn thường xuyên xảy ra hoạt động khai thác khoáng sản cát, sỏi trái phép, tập trung nhiều phương tiện khai thác vào ban đêm thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đó phải có kế hoạch bố trí lực lượng, phương tiện để kiểm tra, xử lý; đồng thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để bổ sung lực lượng kịp thời xử lý vi phạm;

c) Xây dựng phương án phối hợp với các xã giáp ranh sông, suối để kiểm tra, xử lý các đối tượng khai thác, tập kết, vận chuyển cát, sỏi lòng sông trái phép tại vùng giáp ranh;

d) Thực hiện tốt công tác quản lý tạm trú, tạm vắng đặc biệt là người lao động tham gia khai thác khoáng sản cát, sỏi trên địa bàn; nắm bắt tốt tình hình khu vực để đề phòng tranh chấp trong khai thác khoáng sản cát, sỏi, tập trung đông người gây mất an ninh trật tự nông thôn và gây bức xúc trong nhân dân;

đ) Phát động phong trào quần chúng tham gia giám sát, phát hiện, tố giác các đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi khai thác khoáng sản cát, sỏi gây sạt sở bờ sông, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, đe dọa an toàn cầu cống, đê điều, bờ sông;

e) Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân có hoạt động kinh doanh, sản xuất trên các khu vực sông, suối không khai thác khoáng sản cát, sỏi trái phép; đồng thời tuyên truyền các quy định của Nhà nước về xử phạt khi vi phạm về khai thác khoáng sản cát, sỏi trái phép;

g) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện nếu để xảy ra hoạt động khai thác khoáng sản cát, sỏi lòng sông và sử dụng bãi ven sông chứa khoáng sản cát, sỏi trái phép, ảnh hưởng đến đất đai, môi trường và đê điều trên địa bàn.

Điều 7. Tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động khai thác cát, sỏi

1. Hàng năm, theo chức năng, nhiệm vụ, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động khai thác cát, sỏi theo lĩnh vực quản lý. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch, phát hiện vi phạm thuộc lĩnh vực ngành khác quản lý thì cơ quan chủ trì có trách nhiệm thông báo và chuyển hồ sơ cho ngành đó xử lý.

2. Trường hợp cần thành lập Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành để kiểm tra các đơn vị được UBND tỉnh Cao Bằng cấp giấy phép thì Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Quy chế này theo định kỳ hàng quý, 6 tháng và cả năm cho UBND tỉnh thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, chỉ đạo. Thời gian báo cáo quý trước ngày 20 của tháng cuối quý báo cáo; báo cáo 06 tháng trước ngày 20 của tháng cuối kỳ báo cáo; báo cáo năm trước ngày 20 tháng 12 của năm báo cáo.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp kết quả thực hiện quy chế này trên địa bàn toàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh theo định kỳ hàng quý, 6 tháng và cả năm để theo dõi, chỉ đạo.

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra và đôn đốc các đơn vị thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ tại Quy chế này; định kỳ báo cáo tình hình thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị có trách nhiệm phản ảnh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Hoàng Xuân Ánh